

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST

Ngày: 06-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hoan và bà Vũ Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, đối với:

Bị cáo NGUYỄN THANH Q ngày 01/3/1992 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; số căn cước công dân: 034092000843; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Nguyễn Hồng H sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Thanh T sinh năm 1963; đều trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1 sinh năm 1995; trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Bản án số 14/2013/HSPT ngày 15/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” được trả tự do tại phiên tòa.

+ Bản án số 14/2014/HSST ngày 28/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 28/11/2014, chấp hành xong án phí ngày 10/4/2014.

+ Bản án số 02/2017/HSPT ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tuyên phạt 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02/3/2020, chấp hành xong án phí ngày 09/02/2017.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2024 đến ngày 16/7/2024 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H1 sinh năm 1995; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/7/2024, Nguyễn Thanh Q điều khiển xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu đen gắn biển kiểm soát 17B6-555.91 từ nhà ở đến bến xe thuộc thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình, Q gửi xe tại đây rồi bắt xe khách đến chân cầu N, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, Q gặp và mua được 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ chứa 03 viên ma túy với giá 1.600.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, Q không biết tên, địa chỉ. Q cất 02 túi ma túy vào túi quần đang mặc rồi bắt xe khách về thị trấn D và lấy xe máy đi về nhà. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/7/2024, Q cầm túi ma túy ở trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe moto ra khu vực quốc lộ C, thuộc địa phận thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình mục đích nếu có người hỏi mua sẽ bán ma túy kiếm lời. Khi thấy lực lượng Công an, Q đã để xe moto lại, bỏ chạy và ném 02 túi nilon chứa ma túy xuống đường. Q chạy được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an huyện T phối hợp với Công an xã T bắt đưa về vị trí chiếc xe Quang để lại. Q đã nhặt và giao nộp cho lực lượng Công an 02 túi ma túy trên. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, đưa Q, vật chứng và mời người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh Q nhưng không thu giữ thêm gì.

Bản kết luận giám định số 1081/KL-KTHS ngày 15/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh T, kết luận: “Mẫu M1 gồm chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,8928 gam (Không phẩy tám nghìn chín trăm hai mươi tám gam). Mẫu M2 gồm 03 viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,6527 gam (Một phẩy sáu nghìn năm trăm hai mươi bảy gam). MDMA STT:11, Danh mục IB phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/ND-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Ketamine STT:40, Danh mục III phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Cáo trạng số 158/CT-VKSTT ngày 22/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/7/2024; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 0,8248 gam Ketamine và 1,4871 gam MDMA sau khi giám định còn lại và toàn bộ bao gói đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1081/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T; Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 là 01 chiếc điện thoại Iphone, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện T lập ngày 10/7/2024; Bản kết luận giám định số 1081/KL-KTHS ngày 15/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh T; Lời khai của những người chứng kiến là anh Phạm Văn M sinh năm 1986; trú tại thôn C Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; anh Đỗ Văn H2 sinh năm 1966; trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình và ông Tô Văn C sinh năm 1955; trú tại thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình...

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/7/2024, tại khu vực quốc lộ C thuộc địa phận thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thanh Q đã có hành vi cầm trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy loại Ketamine, có khối lượng

0,8928 gam; 01 túi nilon bên trong có chứa 03 viên ma túy loại MDMA, có khối lượng 1,6527 gam mục đích bán trái phép, bị tổ công tác Công an huyện T bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Thanh Q cất giấu nhằm mục đích bán trái phép là 2,5455 gam.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy; nhưng chỉ vì muốn thoả mãn thói hư, tật xấu của mình, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[6] Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[7] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[8] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy đề cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q bằng hình phạt tù với mức án nghiêm khắc nhưng cũng xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh Q sau khi giám định còn lại là 0,8248 gam Ketamine và 1,4871 gam MDMA, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại Iphone, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H1 – là vợ bị cáo, cần trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[12] Bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2024; phạt bổ sung 7.000.000 đồng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,8248 gam Ketamine và 1,4871 gam MDMA và toàn bộ bao gói thu giữ của Nguyễn Thanh Q trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1081/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 là 01 chiếc điện thoại Iphone, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 24/10/2024)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh Q và chị Nguyễn Thị H1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/11/2024./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Cơ quan THAHS CA huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

Nguyễn Thị Lan Anh